

Số: 07/TB-BVU

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 7 năm 2026



THÔNG BÁO TUYỂN SINH THẠC SĨ ĐỢT 01 NĂM HỌC 2026 - 2027

Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu (BVU) thông báo tuyển sinh trình độ thạc sĩ, Đợt 01, Năm học 2026 – 2027:

I. THÔNG TIN CHUNG CỦA CÁC NGÀNH TUYỂN SINH

1. Thời gian đào tạo: 03 Học kỳ (18 tháng); Tổng toàn khóa: 60 tín chỉ, trong đó 30% học online.

2. Tổng học phí: Tổng 69 triệu đồng cho toàn khóa học:

- Người học có anh, chị em ruột đang học tại Trường sẽ được giảm 10% học phí cho người học thứ hai trở đi. Chính sách này sẽ hết hiệu lực khi người thứ nhất không còn học tại Trường.

- Giảm 10% học phí toàn khóa học cho người học là cựu học viên, sinh viên BVU.

- Người học là cán bộ, nhân viên của Tập đoàn được áp dụng theo quy chế Lương, Thưởng và Phúc lợi hiện hành của Trường.

- Giảm 12% học phí toàn khóa cho Học viên đóng học phí toàn khóa một lần và đúng hạn.

3. Phương thức tuyển sinh:

Xét tuyển (Kết quả học đại học).

Điểm mới: Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu không yêu cầu điều kiện ngoại ngữ thứ 2 trong chuẩn đầu vào và đầu ra của chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh đối với người tốt nghiệp đại học ngành sư phạm tiếng Anh, ngành ngôn ngữ Anh và ngành tiếng Anh.

4. Định hướng đào tạo:

Học viên lựa chọn học theo Định hướng nghiên cứu hoặc Định hướng ứng dụng:

| Định hướng Nghiên cứu: 60 tín chỉ | | Định hướng Ứng dụng: 60 tín chỉ | |
|-----------------------------------|------------|---------------------------------|------------|
| - Kiến thức chung: | 04 tín chỉ | - Kiến thức chung: | 04 tín chỉ |
| - Kiến thức Chuyên ngành: | 32 tín chỉ | - Kiến thức Chuyên ngành: | 32 tín chỉ |
| - Chuyên đề Nghiên cứu: | 07 tín chỉ | - Thực tập, tọa đàm: | 13 tín chỉ |
| - Phương pháp viết Luận văn: | 02 tín chỉ | - Hướng dẫn viết Đề án: | 02 tín chỉ |
| - Viết Luận văn tốt nghiệp: | 15 tín chỉ | - Viết Đề án tốt nghiệp: | 09 tín chỉ |

5. Danh mục các ngành, chuyên ngành tuyển sinh trình độ thạc sĩ

| Stt | Tên ngành | Chuyên ngành | Mã ngành |
|-----|---|------------------------|-----------|
| 1 | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng | | 8510605 |
| 2 | Quản trị kinh doanh | 1. Quản trị kinh doanh | 8340101C1 |
| | | 2. Quản trị dự án | 8340101C2 |
| 4 | Công nghệ thông tin | | 8480201 |
| 5 | Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh | | 8140111 |
| 6 | Đông phương học | | 8310608 |

6. Thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển: Từ 02/07/2026 đến 25/08/2026.

II. THÔNG TIN TUYỂN SINH CHI TIẾT (XEM PHỤ LỤC 1, 2, 3)

III. ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ VÀ NỘP HỒ SƠ

Người dự tuyển nộp hồ sơ trực tiếp tại Viện Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu (Cơ sở 2, Lầu 1, Viện Đào tạo Sau đại học, liên hệ TS. Phạm Hải Long - Phó Viện trưởng Phụ trách, số điện thoại: 0844.88.86.83, ThS. Trần Thị Duyên – Trưởng bộ phận tuyển sinh, số điện thoại: 0904.331.113).

Địa chỉ: 01 Trương Văn Bang, Phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Email: saudaihoc@bv.edu.vn;

Website: <https://bv.edu.vn/>.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị;
- Các cơ quan, doanh nghiệp;
- TB Egov, Website, FB BVU;
- Công SVHV;
- Lưu: VT, Viện ĐTSĐH.



PGS.TS. Nguyễn Bá Hoàng

PHỤ LỤC 1
TUYỂN SINH THẠC SĨ ĐỢT 01 NĂM HỌC 2026 – 2027

(Đính kèm Thông báo số 08/TB-BVU ngày 01/07/2026
của Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu)

I. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Điều kiện về trình độ chuyên môn:

a) Người dự tuyển đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu.

b) Văn bằng đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành.

2. Điều kiện về ngoại ngữ:

Người dự tuyển đủ điều kiện ngoại ngữ đầu vào nếu có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau đây:

a) Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

b) Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu cấp trong thời gian không quá 02 năm (24 tháng) tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ tối thiểu Bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép cấp hoặc một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được quy định tại Phụ lục 3 của Thông báo này và còn thời hạn không quá 02 năm (24 tháng) tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển;

d) Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký chương trình học thạc sĩ bằng tiếng Việt thì phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt;

e) Đối với chương trình đào tạo được dạy và học bằng tiếng nước ngoài, người dự tuyển đạt yêu cầu về ngoại ngữ khi có một trong những văn bằng, chứng chỉ sau đây:

- Bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy; hoặc bằng tốt nghiệp đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy;

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ của ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy đạt trình độ tương đương Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được quy định tại Phụ lục 3 của Thông báo này và còn thời hạn không quá 02 năm (24 tháng) tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển;



(Handwritten signature)

f) Người dự tuyển chưa đủ điều kiện ngoại ngữ đầu vào, phải tham dự kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ và đạt kết quả tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được tổ chức tại Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu (Có thông báo cụ thể).

II. CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

1. Đối tượng ưu tiên:

a) Người dự tuyển có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong quy chế tuyển sinh đại học hiện hành. Trong trường hợp này, người dự tuyển phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;

e) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 02 năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực 1 trong quy chế tuyển sinh đại học hiện hành;

f) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được UBND cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

2. Mức ưu tiên:

Người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên tại Thông báo này (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng 01 điểm (thang điểm 10) cho kết quả phỏng vấn và cộng 10 điểm (thang điểm 100) cho môn thi ngoại ngữ.

Lưu ý: Người dự tuyển nộp hồ sơ ưu tiên cùng thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển, Nhà trường không nhận hồ sơ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả xét tuyển.

III. CÁC MỐC THỜI GIAN TUYỂN SINH VÀ CÁC KHOẢN LỆ PHÍ

1. Các mốc thời gian tuyển sinh:

a) Phát hành và nhận hồ sơ: Từ 02/07/2026 đến 25/08/2026;

b) Học bổ sung kiến thức (*dự kiến*): Từ ngày 16/09/2026 (*Có lịch thông báo cụ thể*);

c) Ôn và thi đầu vào ngoại ngữ (*dự kiến*): *Có lịch thông báo cụ thể*;

d) Xét tuyển và công bố kết quả (*dự kiến*): 20/09/2026.

2. Các khoản lệ phí:

a) Xét tuyển: 500,000 đồng/người dự tuyển;

b) Học bổ sung kiến thức: 1,150,000 đồng/tín chỉ;

c) Ôn thi đầu vào ngoại ngữ: 1,500,000 đồng/người dự tuyển;

d) Thi đầu vào ngoại ngữ: 500,000 đồng/người dự tuyển.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm có:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển, theo mẫu của Trường.
2. Sơ yếu lý lịch, theo mẫu của Trường (02 bản).
3. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp và bằng điểm đại học.
4. Giấy chứng nhận sức khoẻ hợp lệ để học tập.
5. 04 ảnh 3 x 4 mới nhất./.

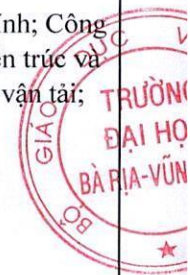


PHỤ LỤC 2

DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP TUYỂN SINH THẠC SĨ NĂM HỌC 2026 - 2027

(Đính kèm Thông báo số 07/TB-BVU ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu)

| Stt | Ngành tuyển sinh thạc sĩ | Ngành đại học đúng (Không học bổ sung kiến thức) | Ngành đại học phù hợp (Có học bổ sung kiến thức): Học bổ sung 02 học phần, mỗi học phần 03 tín chỉ | Ngành đại học khác: Học bổ sung 04 học phần, mỗi học phần 03 tín chỉ |
|-----|--|--|--|--|
| 1 | Quản trị kinh doanh: 1. Chuyên ngành Quản trị kinh doanh 2. Chuyên ngành Quản trị dự án | - Quản trị kinh doanh | <i>Các ngành:</i> Marketing; Bất động sản; Kinh doanh quốc tế; Thương mại điện tử; Kinh doanh thời trang và dệt may Tài chính - Ngân hàng; Bảo hiểm; Kế toán; Kiểm toán; Khoa học quản lý; Quản lý công; Quản trị nhân lực; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị văn phòng; Quan hệ lao động; Quản lý dự án; Kinh tế học, ... <i>Các học phần bổ sung:</i> - Quản trị chiến lược - Quản trị tài chính | <i>Các ngành:</i> Thuộc các lĩnh vực/nhóm ngành Pháp luật; Máy tính; Công nghệ thông tin; Công nghệ kỹ thuật; Kỹ thuật; Kiến trúc và xây dựng; Du lịch; Khách sạn, nhà hàng; Dịch vụ vận tải; Quản lý tài nguyên và môi trường... <i>Các học phần bổ sung:</i> - Quản trị chiến lược - Quản trị tài chính - Kinh tế học - Quản trị học |
| 2 | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng | <i>Các ngành:</i> Khai thác vận tải; Kinh tế vận tải; Quản lý công nghiệp; Kinh tế công nghiệp; Quản trị kinh doanh; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại... <i>Các học phần học bổ sung:</i> - Quản trị logistics và chuỗi cung ứng - Quản trị mua hàng trong chuỗi cung ứng | <i>Các ngành:</i> Thuộc các lĩnh vực Kinh doanh và quản lý; Công nghệ kỹ thuật; Toán và thống kê; Máy tính và công nghệ thông tin; Kỹ thuật; Ngành Khoa học hàng hải... <i>Các học phần học bổ sung:</i> - Quản trị logistics và chuỗi cung ứng - Quản trị mua hàng trong chuỗi cung ứng - Kinh tế học - Quản trị học |



| Stt | Ngành tuyển sinh thạc sĩ | Ngành đại học đúng (Không học bổ sung kiến thức) | Ngành đại học phù hợp (Có học bổ sung kiến thức): Học bổ sung 02 học phần, mỗi học phần 03 tín chỉ | Ngành đại học khác: Học bổ sung 04 học phần, mỗi học phần 03 tín chỉ |
|-----|--|---|---|---|
| 3 | Công nghệ thông tin | <ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ thông tin - Khoa học máy tính - Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu - Kỹ thuật phần mềm - Kỹ thuật máy tính - Công nghệ kỹ thuật máy tính | <p><i>Các ngành:</i> Toán học; Khoa học tính toán; Khoa học dữ liệu; Toán ứng dụng; Toán cơ; Toán tin; Sư phạm Tin học; Sư phạm Toán học; Hệ thống thông tin quản lý; Hệ thống thông tin; An toàn thông tin; Trí tuệ nhân tạo;...</p> <p><i>Các học phần bổ sung:</i> - Quản lý dự án công nghệ thông tin - Phát triển ứng dụng đa nền tảng</p> | <p style="text-align: center;"><i>Không có</i></p> <p style="text-align: center;"><i>Không có</i></p> |
| 4 | Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh | <ul style="list-style-type: none"> - Sư phạm tiếng Anh - Ngôn ngữ Anh - Tiếng Anh | <i>Không có</i> | <i>Không có</i> |
| 5 | Đông phương học | <ul style="list-style-type: none"> - Đông phương học - Quốc tế học - Châu Á học - Thái Bình Dương học - Trung Quốc học - Nhật Bản học - Hàn Quốc học - Đông Nam Á học - Việt Nam học | <p><i>Các ngành:</i> Xã hội học; Nhân học; Địa lý học; Ngôn ngữ Nhật; Ngôn ngữ Hàn Quốc; Ngôn ngữ Trung Quốc; Ngôn ngữ Anh,...</p> <p><i>Các học phần bổ sung:</i> - Quan hệ quốc tế ở phương Đông - Văn hoá, văn minh phương Đông</p> | <p><i>Các ngành:</i> Thuộc các nhóm ngành Ngôn ngữ, văn học và văn hoá Việt Nam; Ngôn ngữ, văn học và văn hoá nước ngoài; Xã hội học và Nhân học,...</p> <p><i>Các học phần bổ sung:</i> - Địa lý và dân cư phương Đông - Quan hệ quốc tế ở phương Đông - Văn hoá, văn minh phương Đông - Giao tiếp liên văn hoá - Địa lý và dân cư phương Đông</p> |

Ghi chú: Căn cứ bảng điểm đại học của người dự tuyển để xét miễn học phần bổ sung kiến thức. /



PHỤ LỤC 3

**BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ
TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 3 VÀ BẬC 4 KHUNG NĂNG LỰC
NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM**

(Đính kèm Thông báo số 07/TB-BVU ngày 01 tháng 07 năm 2026
của Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu)

| TT | Ngôn ngữ | Chứng chỉ / Văn bằng | Trình độ/Thang điểm | |
|----|------------------|---|--|---|
| | | | Tương đương Bậc 3 | Tương đương Bậc 4 |
| 1 | Tiếng Anh | TOEFL iBT | 30-45 | 46-93 |
| | | TOEFL ITP | 450-499 | |
| | | IELTS | 4.0 - 5.0 | 5.5 -6.5 |
| | | Cambridge Assessment English | B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159 | B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm: 160-179 |
| | | TOEIC (4 kỹ năng) | Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149 | Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179 |
| 2 | Tiếng Pháp | CIEP/Alliance francaise diplomas | TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue | TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue |
| 3 | Tiếng Đức | Goethe - Institut | Goethe-Zertifikat B1 | Goethe-Zertifikat B2 |
| | | The German TestDaF language certificate | TestDaF Bậc 3 (TDN 3) | TestDaF Bậc 4 (TDN 4) |
| 4 | Tiếng Trung Quốc | Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK) | HSK Bậc 3 | HSK Bậc 4 |
| 5 | Tiếng Nhật | Japanese Language Proficiency Test (JLPT) | N4 | N3 |
| 6 | Tiếng Nga | ТРКИ - Тест по русскому языку как инострannому | ТРКИ-1 | ТРКИ-2 |